

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC**  
**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (08 Quy trình)**

**1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** “Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản” (Mã TTHC: 2.001827)

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 2	Xem xét, phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
	Xem xét, phân công công chức chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng, Chi cục Phát triển nông thôn	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý chất lượng	7,0 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục phê duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>11 ngày làm việc</b>

## 2. Quy trình nội bộ giải quyết 02 TTHC gồm:

2.1. Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Mã TTHC: 2.001730)

2.2. Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Mã TTHC: 2.001726)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại TTPVHCC tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,25 ngày làm việc
	Xem xét, phân công công chức chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng, Chi cục Phát triển nông thôn	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (Kiểm tra hồ sơ, có thể tiến hành kiểm tra tại nơi sản xuất trường hợp nhận thấy việc kiểm tra trên hồ sơ là chưa đủ căn cứ để cấp CFS hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm quy định đối với CFS)	Chuyên viên phòng Quản lý chất lượng	0,5 ngày làm việc

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 4	Duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng	0,125 ngày làm việc
	Duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,125 ngày làm việc
Bước 5	Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ, Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả. - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>03 ngày làm việc</b>

### 3. Quy trình nội bộ giải quyết 03 TTHC gồm:

3.1. Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (Mã TTHC: 1.003111)

3.2. Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (Mã TTHC: 1.003058)

3.3. Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước (Mã TTHC: 2.001254)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại TTPVHCC tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
	Xem xét, phân công công chức chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng, Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ: Tiến hành soát xét hồ sơ. Nếu có yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải có văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định.	Chuyên viên phòng Quản lý chất lượng	25 ngày làm việc
Bước 4	Trình phê duyệt kết quả thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng	0,25 ngày làm việc
	Phê duyệt kết quả thụ lý hồ sơ trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 5	Trình chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định kết quả chỉ định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	2,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ, Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả. - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>35 ngày làm việc</b>

**4. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** “Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005” (Mã TTHC 1.003082).

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại TTPVHCC tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
	Xem xét, phân công công chức chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng, Chi cục Phát triển nông thôn	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (Tiến hành soát xét hồ sơ. Nếu có yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải có văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định)	Chuyên viên phòng Quản lý chất lượng	21 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng	0,5 ngày làm việc
	Duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 5	Trình Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kèm theo danh mục các chỉ tiêu/phép thử (Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu, cơ quan chỉ định phải có thông báo bằng văn bản về lý do không chỉ định cho cơ sở kiểm nghiệm.)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ, Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả. - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>30 ngày làm việc</b>

**5. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm” (Mã TTHC 1.002996)**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại TTPVHCC tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,125 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,125 ngày làm việc
	Xem xét, phân công công chức chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý chất lượng, Chi cục Phát triển nông thôn	0,125 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý chất lượng	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng	0,125 ngày làm việc
	Duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh Quyết định “Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm”	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	UBND tỉnh	trường	
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ, Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả. - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>05 ngày làm việc</b>

## **B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP XÃ (01 TTHC)**

### **I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN (01 TTHC)**

**1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (Mã TTHC 2.001827)**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại TTPVHCC tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

	nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, trình lãnh đạo Phòng phê duyệt	Chuyên viên phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	7,25 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn thư UBND xã	01 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>11 ngày làm việc</b>